

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 627/2022/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, ngày 19 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 612/2022/TLST- VHNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- **Anh Đoàn Xuân N**, sinh năm 1976; ĐKKHKT và nơi ở: Thôn x, xã T, huyện T, tỉnh T;

- **Chị Nguyễn Phương M**, sinh năm 1989; ĐKKHKT và nơi ở: 113 Q, phường Q, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Anh Đoàn Xuân N và chị Nguyễn Phương M tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 12/7/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận B, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số: 69). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 612/2022/TLST- VHNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Đoàn Xuân N và chị Nguyễn Phương M thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đoàn Xuân N và chị Nguyễn Phương M có 01 (một) con chung là cháu Đoàn Phương A, sinh ngày 13/9/2017. Giao cháu Đoàn Phương A, sinh ngày 13/9/2017 cho mẹ là chị Nguyễn Phương M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đoàn Xuân N có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2022 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Đoàn Xuân N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở: Anh Đoàn Xuân N và chị Nguyễn Phương M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các khoản vay nợ: Anh Đoàn Xuân N và chị Nguyễn Phương M không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Anh Đoàn Xuân N tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002217 ngày 10/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng KH;
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Đình Trung